

Bản án số: 35/2020/HS-ST

Ngày: 07/5/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG**

*-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Triều*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**1/ Ông Nguyễn Phước Lộc**

**2/ Ông Ngô Rạng Đông**

*-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang*

*-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Vinh - Kiểm sát viên.*

Trong ngày 07 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

**Trịnh Nhựt T**, sinh năm: 1994, tại: huyện M C B, tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: ấp C C, xã T N, huyện M C B, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Bảo Vệ; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Văn B và bà Nguyễn Thị M; Vợ: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 07/01/2020 (có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 04/01/2020, Trịnh Nhựt T điện thoại liên hệ với một người đàn ông tên C (chưa rõ nhân thân) mua 04 bịch ma túy loại Ketamine và 01 viên thuốc lắc với giá 3.000.000 đồng tại ngã tư đường Nguyễn Trung Trực và Hùng Vương thuộc khu phố 5, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc để sử dụng. Đến khoảng 17 giờ 40 phút ngày 07/01/2020, khi T vừa chạy xe mô tô biển số 36D\*-1\*\*\*7 về

đến phòng trọ của T tại tổ A, khu phố B, thị trấn D Đ, huyện P Q thì bị Công an huyện Phú Quốc kiểm tra phát hiện trong cốp xe của T có một áo sơ mi màu đen, bên trong túi áo bên phải có 03 bìch ny lon màu trắng có rãnh gài viền màu xanh, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng và một bìch ny lon màu trắng, có rãnh gài viền màu cam, bên trong có chứa viên nén màu cam hình chữ nhật. Ngoài ra, T còn khai nhận bên trong phòng trọ của T còn có 01 bìch ma túy T sử dụng còn thừa để dưới giường trong phòng của T. Ngày 13/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Quốc khởi tố và tạm giam Trịnh Nhật T để điều tra.

Vật chứng thu giữ: 02 bìch nylon màu trắng có rãnh gài viền màu xanh, kích thước 02cm x 2,5cm; 01 bìch nylon màu trắng có rãnh gài viền màu xanh, kích thước 2,5cm x 2,5cm bên trong các bìch nylon đều chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng không đồng nhất; 01 bìch nylon màu trắng, có rãnh gài viền màu cam, bên trong có chứa 01 viên nén hình chữ nhật có kích thước 04cm x 06cm; 01 bìch nylon màu trắng, có rãnh gài viền màu xanh, có kích thước 2,5cm x 2,5cm bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng đồng, số Model: A1533, số IMEI: 35204062615474.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Nouvo, biển số 36D\* – 1\*\*\*7, số máy: IDB\*\*\*\*\*1, số khung: CY\*\*\*, (đã trả lại cho chủ sở hữu).

\*Tại bản Kết luận giám định số 29/KL-KTHS ngày 13/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang đã kết luận:

- 01 viên nén hình chữ nhật, màu cam chứa trong 01 bìch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,3838gam.

- Các hạt tin thể màu trắng chứa trong 04 bìch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 1,4148gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 29/KL-KTHS ngày 13/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Bản cáo trạng số 45/CT-VKSPQ ngày 17 tháng 03 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố bị cáo Trịnh Nhật T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày lời luận tội đối với bị cáo. Qua phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trịnh Nhựt T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Trịnh Nhựt T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 1,3505 gam ma túy loại Ketamine và 0,3571 gam ma túy loại MDMA còn lại sau giám định.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước một điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng đồng số Model: A1533, số Imeil: 35204062615474

Đối với người tên C Cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng viện kiểm sát truy tố và lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ: Vào khoảng 17 giờ 45 phút ngày 07/01/2020 tại tổ 6, khu phố 1, thị trấn Dương Đông, Công an huyện Phú Quốc bắt quả tang trong

cốp xe mô tô mang biển số 36D\* – 1\*\*\*\*do Trịnh Nhật T điều khiển có 03 bịch ma túy loại Ketamine, 01 viên thuốc lác. Ngoài ra T còn khai nhận trong phòng trọ nơi T ở tổ 6, khu phố 1, thị trấn An Thới, Công an huyện Phú Quốc còn có 01 bịch Ketamine, số ma túy này T mua về mục đích là để sử dụng.

\*Tại bản Kết luận giám định số 29/KL-KTHS ngày 13/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang đã kết luận số ma túy thu giữ của bị cáo gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,3838 gam loại MDMA và 1,4148 gam loại Ketamine.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ khoản 2 Điều 5 nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số Điều của Bộ luật hình sự năm 2015 thì tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng hai chất ma túy bị cáo tàng trữ có tổng khối lượng là 14,75%.

Như vậy Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở để xác định cáo trạng mà viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố bị cáo Trịnh Nhật T về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tại thời điểm phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi cất giữ trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều vi phạm pháp luật nhưng cần ma túy để sử dụng thỏa mãn nhu cầu bản thân mà bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Ma túy đang là hiểm họa của toàn nhân loại vì không những gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, kinh tế của người sử dụng mà còn là nguyên nhân gây lây lan nhiều căn bệnh xã hội nguy hiểm và tạo tiền đề cho các hành vi phạm tội khác. Do đó, Hội đồng xét xử phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và cũng phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước một điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng đồng số Model: A1533, số Imeil: 35204062615474, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Nouvo, biển số 36D\* – 1\*\*\*\*7, số máy: IDB\*\*\*\*\*1, số khung: CY\*\*\*7, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu do không liên quan đến việc phạm tội nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: bị cáo Trịnh Nhật T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Nhật T 01 (một) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/01/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 1,3505 gam ma túy loại Ketamine và 0,3571 gam ma túy loại MDMA còn lại sau giám định.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước một điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng đồng số Model: A1533, số Imeil: 35204062615474, bị cáo dùng vào việc phạm tội.

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho chi cục thi hành án Dân sự huyện Phú Quốc theo quyết định chuyển giao vật chứng số 23/QĐ-VKSPQ-HS ngày 17/3/2020)

3. Về án phí căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ huyện Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA huyện PQ;
- THA huyện Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Trương Quốc Triều**